

Bản án số: 270/2024/HS-ST
Ngày: 20-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trịnh Văn Trôi.

- Ông Nguyễn Cao Biên- Nguyên Phó Chánh
Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Thư ký Tòa án nhân dân
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thanh Hương- Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 218/2024/TLST-HS
ngày 23 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số
264/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Nhật Đ, sinh năm 1994 tại thành phố Hà Nội; tên gọi
khác: Không; giới tính: Nam; HKTT: Thôn Á, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội;
quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo, đảng phái: Không; trình độ văn hóa:
12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn K (sinh năm 1960) và
bà Bùi Thị H (sinh năm 1964); anh, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị
cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; danh chỉ bản số 000000410, lập ngày
29/5/2024 tại Công an quận H; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/5/2024; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày
21/5/2024. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố H. Có
mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phạm Kiều C, sinh ngày 12/9/2007; HKTT: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt

Đại diện hợp pháp của C: Bà La Thị L, sinh năm 1976; HKTT: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt

2. Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1995; HKTT: Thôn Á, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Sáng ngày 13/5/2024, Nguyễn Nhật Đ đi xe ôm của người không quen biết từ nhà trọ tại P tòa C, chung cư M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội đến khu vực Công viên M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy tổng hợp về để sử dụng. Đến nơi, Đ xuống xe đi bộ. Tại đây, Đ gặp một nam thanh niên không quen biết nhìn giống người nghiện ma túy và mua của người này một viên ma túy thuốc lắc với giá 250.000 đồng, nửa chỉ ma túy Ketamine với số tiền là 1.200.000 đồng, mua được ma túy Đ mang về nhà cất giấu trong ngăn kéo bàn trong phòng ngủ trong nhà để sử dụng.

Tối ngày 19/5/2024, sau khi đi liên hoan Đình đến quán K tại khu vực khối B, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội để hát Karaoke. Tại đây, Đ làm quen với một nữ nhân viên tên là Phạm Kiều C (sinh ngày 12/9/2007; HKTT: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang). Đ rủ C về nhà để sử dụng ma túy tổng hợp, C đồng ý. Sau đó, Đ đi về nhà và sử dụng ứng dụng Messenger của tài khoản Facebook mang tên “Nhật Đình” gọi cho tài khoản Facebook mang tên “Tiến Lò” của Đỗ Văn T, (Sinh năm: 1995, HKTT: xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội) là bạn cùng quê với Đ sang nhà Đình chơi tại phòng B tòa C, chung cư M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội, T đồng ý. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T đến nhà Đ rồi cùng Đ đi ra ngoài uống nước. Trong lúc ngồi uống nước, Đ rủ T về nhà sử dụng ma túy, T đồng ý. Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, Đ đưa T về nhà rồi sử dụng tài khoản Zalo mang tên “Nhật Đình L Hải Sản” gọi đến tài khoản Z mang tên “Pkc” của Phạm Kiều C rủ C đến sử dụng ma túy rồi gửi địa chỉ cho C. Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 20/5/2024, Đ xuống đón C lên nhà. Lúc này, Đ lấy 01 (một) chiếc đĩa sứ màu trắng ở trong tủ bếp, 01 (một) chiếc thẻ bằng nhựa, dùng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành ống hút để sử dụng ma túy. Sau đó, Đ lấy số ma túy cất giấu mua được lúc trước để ở trong ngăn kéo bàn ra để lên trên bàn, Đình bẻ viên ma túy thuốc lắc thành 03 (ba) phần, Đ sử dụng hết 01 (một) phần, 02 (hai) phần còn lại Đ đưa cho C và T sử dụng, Đ đổ ma túy Ketamine trong túi lên trên mặt đĩa sứ, sử dụng thẻ nhựa “xào” ma túy, dùng bật lửa hơi nóng

đĩa, Đ sử dụng 02 (hai) đường ma túy trên đĩa, sau đó để đĩa ma túy này trên bàn để C và T thay nhau sử dụng. Đ dùng điện thoại kết nối loa, mở nhạc, mở đèn để tất cả cùng nghe nhạc trong lúc sử dụng ma túy. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị H (sinh năm 1996; HKTT: H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ) là bạn của Đ đến chơi nhưng không sử dụng ma túy. Khoảng 05 giờ 00 phút cùng ngày, C và T có việc đi về trước. Lúc này, Hà Thị H1 (sinh năm 1998; HKTT: thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa) là bạn gái của Đ đến tìm Đ, Đ tiếp tục vào phòng ngủ nghe nhạc và sử dụng ma túy, còn H1 và H ngồi ngoài phòng khách. Đến khoảng 05 giờ 10 phút cùng ngày, Công an phường M tiến hành kiểm tra hành chính tại P tòa C, chung cư M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Do lo sợ bị phát hiện, Đ đã vớt 01 (một) ống hút được cuốn bằng tờ tiền 10.000 đồng, 01 (một) thẻ nhựa và 01 (một) túi nilon chứa thuốc lắc đã sử dụng hết ra ngoài cửa sổ phòng ngủ, sau đó lấy túi nilon chứa ma túy Ketamine chưa sử dụng hết vớt vào thùng rác trong phòng khách, mang đĩa sứ chứa ma túy Ketamine cho vào bồn rửa bát khu vực bếp. Quá trình kiểm tra, Công an phường M kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng cùng tang vật có liên quan về trụ sở Công an phường M, quận H, thành phố Hà Nội để điều tra làm rõ.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

- **Thu giữ của** Nguyễn Nhật Đ:
 - + 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đường kính 20 cm, trên mặt đĩa có bám dính chất bột màu trắng;
 - + 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (2x3) cm, bên trong túi có bám dính các tinh thể màu trắng;
 - + 01 (một) loa Bluetooth màu đen nhãn hiệu Harman/Kardon, đã qua sử dụng;
 - + 01 (một) đèn màu đen, không nhãn hiệu, có kích thước (15x15x7,5) cm, đã qua sử dụng;
 - + 01 (một) bật lửa ga màu xanh;
 - + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh 128GB, có lắp sim số: 0902273176, đã qua sử dụng;
 - + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím 128 GB, có lắp sim số 0961535350, đã qua sử dụng;
- **Thu giữ của** Đỗ Văn T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng bên trong lắp sim số 0865585995, đã qua sử dụng;

- **Thu giữ của** Phạm Kiều C: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, phía sau lưng điện thoại bị nứt vỡ, cũ, đã qua sử dụng, bên trong điện thoại lắp số thuê bao 09814136617.

Ngày 20/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H ra Quyết định trưng cầu giám định số 3299 trưng cầu Phòng K1 - Công an thành phố H đối với: 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 20 cm, trên bề mặt bám dính chất bột màu trắng và 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x3)cm, trên bề mặt bám dính đã thu giữ nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 3754/KL-KTHS ngày 29/5/2024 của Phòng K1 - Công an thành phố H, kết luận:

“- 01 đĩa sứ màu trắng có dính ma túy loại Ketamine.

- 01 túi nilon màu trắng có dính ma túy loại Ketamine”.

Vật chứng chưa thu giữ:

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng

- 01 (một) chiếc thẻ nhựa màu cam hình chữ nhật kích thước 5x10cm (loại thẻ gửi xe của chung cư M).

- 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước 2x3 cm.

Ngày 21/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 829 và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Nhật Đ tại phòng 2502, tòa C, chung cư M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Kết quả: Không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Về nguồn gốc ma túy đã thu giữ trong vụ án: Quá trình điều tra, Nguyễn Nhật Đ khai nhận số ma túy trên Đ mua của một người nam giới không quen biết tại khu vực cổng công viên cây xanh M, quận H, thành phố Hà Nội với giá 1.450.000 đồng để sử dụng. Ngoài lời khai của Đ thì không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với Nguyễn Nhật Đ, ngoài hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thì còn có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 17/6/2024, Công an quận H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 422/QĐ-XPHC đối với Đ bằng hình thức Cảnh cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Văn T và Phạm Kiều C, T và C là người được Đ rủ sử dụng ma túy. Ngày 17/6/2024, Công an quận H đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 423, 424 bằng hình thức Phạt tiền theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với Nguyễn Thị H và Hàn Thị H2, không sử dụng ma túy và không biết việc Đ, T, C sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H không đề cập xử lý.

Ông Nguyễn Danh T1 (sinh năm 1958; HKTT: T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội) là đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Minh T2 (sinh năm 1997; HKTT: khu phố M, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh - Chủ nhà) được ủy quyền quản lý, sử dụng toàn bộ căn hộ 2502, tòa C, chung cư M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Ông T1 không biết việc Đ thuê căn hộ trên để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H không đề cập xử lý.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng bên trong lắp sim số 0865585995 thu giữ của Đỗ Văn T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, phía sau lưng điện thoại bị nứt vỡ, cũ, đã qua sử dụng, bên trong điện thoại lắp số thuê bao 09814136617 thu giữ của Phạm Kiều C. Xét thấy T và C chỉ là người sử dụng ma túy nên ngày 17/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã trao trả 02 chiếc điện thoại trên cho T và C.

Đối với 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 (một) chiếc thẻ nhựa màu cam hình chữ nhật kích thước 5x10cm (loại thẻ gửi xe của chung cư M); 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước 2x3 cm. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm và rà soát vật chứng trên nhưng không tìm thấy.

Đối với 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đường kính 20 cm, trên mặt đĩa có bám dính chất bột màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (2x3) cm, bên trong túi có bám dính các tinh thể màu trắng; 01 (một) loa Bluetooth màu đen nhãn hiệu Harman/Kardon, đã qua sử dụng; 01 (một) đèn màu đen, không nhãn hiệu, có kích thước (15x15x7,5) cm, đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa ga màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh 128GB, lắp sim số: 0902273176, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím 128 GB, có lắp sim số 0961535350, đã qua sử dụng; được dùng trong quá trình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Nhật Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với người làm chứng, người liên quan, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 213/CT-VKS-HĐ ngày 22 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Nhật Đình về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố, không kêu oan và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Anh Đỗ Văn T là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: Anh T được bị cáo N rủ đến chỗ ở của bị cáo chơi và sau đó sử dụng ma túy cùng bị cáo mà không có thỏa thuận gì khác. Chỉ có anh T, chị C và bị cáo sử dụng ma túy, ngoài ra không có ai khác. Khi chị H đến thì anh T và chị H nằm ở dưới sàn nhà, chị H không sử dụng ma túy và cũng không làm việc gì khác.

Chị Phạm Kiều C là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng trình bày: Chị C hoàn toàn tự nguyện đồng ý đến chỗ ở của bị cáo để sử dụng ma túy khi chị được bị cáo rủ, chị không bị dụ dỗ hay hứa hẹn sẽ được cho gì và cũng không bị bắt ép để đến sử dụng ma túy cùng bị cáo. Còn tin nhắn giữa chị và bị cáo có nội dung chị xin tiền bị cáo là chị trêu đùa bị cáo. Sau đó chị vẫn đến sử dụng ma túy cùng bị cáo như đã hẹn mà không có đòi hỏi hay yêu cầu gì, khi về thì chị cũng không yêu cầu bị cáo phải đưa hay cho chị bất cứ thứ gì, và bị cáo cũng không cho chị cái gì.

Bà La Thị L1 là mẹ của chị Phạm Kiều C khẳng định chị C được tự nguyện khai, không bị dọa nạt, không bị mớm lời khai.

Bị cáo nhất trí với lời khai của chị C. Bị cáo không hứa hẹn hay dụ dỗ, bắt ép chị C đến sử dụng ma túy cùng bị cáo. Chị C đến là hoàn toàn tự nguyện. Về tin nhắn chị C xin tiền bị cáo và bị cáo có nhắn lại đồng ý là bị cáo đùa chị C, bị cáo không cho chị C tiền hay bất cứ cái gì.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội sau khi luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Nhật Đ từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì ký hiệu M1, M2, tại các mép dán đều có chữ ký của các đối tượng Nguyễn Nhật Đ, cán bộ C1 Đỗ Viết T3 và giám định viên Trần Huy V; 01 (một) chiếc bật lửa ga màu xanh.

Tịch thu sung công: 01 (một) chiếc đèn màu đen không nhãn hiệu, có kích thước (15x15x7,5)cm; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh 128GB, lắp sim số 0902273176; 01 (một) chiếc loa Bluetooth màu đen nhãn hiệu Harman/kardon;

Trả bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, 128GB, lắp sim số 0961535350.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra và điều tra viên - Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

* Về hành vi của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có căn cứ xác định:

Sáng ngày 13/5/2024, Nguyễn Nhật Đ đã mua 01 viên ma túy thuốc lắc, nửa chỉ ma túy Ketamine mang về cất giấu tại ngăn kéo bàn trong phòng ngủ phòng 2502, tòa C, chung cư M, phường M, quận H, Hà Nội để sử dụng. Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 20/5/2024, tại phòng B, tòa C, chung cư M, phường M, quận H, Đ rủ Đỗ Văn T và Phạm Kiều C, sinh ngày 12/9/2007 (16 tuổi 8 tháng 8 ngày) đến nhà Đ để sử dụng ma túy. Đình lấy 01 (một) chiếc đĩa sứ màu trắng, 01 (một) chiếc thẻ bằng nhựa, dùng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành ống hút để sử dụng ma túy. Đình bẻ viên ma túy thuốc lắc thành 03 (ba) phần, Đ sử dụng hết 01 (một) phần, 02 (hai) phần còn lại Đ đưa cho C và T sử dụng, Đ đổ ma túy Ketamine trong túi lên trên mặt đĩa sứ, lấy thẻ nhựa để xào rồi đưa cho C và T sử dụng. Khoảng 03 giờ 30 phút, Nguyễn Thị H là bạn của Đ đến chơi nhưng

không sử dụng ma túy. Khoảng 05 giờ 00 phút cùng ngày, C và T có việc đi về trước. Lúc này, Hà Thị H1 (là bạn gái của Đ) đến tìm Đ, Đ tiếp tục vào phòng ngủ nghe nhạc và sử dụng ma túy, còn H1 và H ngồi ngoài phòng khách. Đến khoảng 05 giờ 10 phút cùng ngày, Công an phường M kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Nhật Đình về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe của con người và là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo đã tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về nội dung khác:

Về nguồn gốc ma túy đã thu giữ trong vụ án: Quá trình điều tra, Nguyễn Nhật Đ khai nhận số ma túy trên Đ mua của một người nam giới không quen biết tại khu vực cổng công viên cây xanh M, quận H, thành phố Hà Nội với giá 1.450.000 đồng để sử dụng. Ngoài lời khai của Đ thì không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với Nguyễn Nhật Đ, ngoài hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thì còn có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 17/6/2024, Công an quận H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 422/QĐ-XPHC đối với Đ bằng hình thức Cảnh cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Văn T và Phạm Kiều C, T và C là người được Đ rủ sử dụng ma túy. Ngày 17/6/2024, Công an quận H đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 423, 424 bằng hình thức Phạt tiền theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị H và Hàn Thị H2, không sử dụng ma túy và không biết việc Đ, T, C sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H không đề cập xử lý.

Ông Nguyễn Danh T1 (sinh năm 1958; HKTT: T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội) là đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Minh T2 (sinh năm 1997; HKTT: khu phố M, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh - Chủ nhà) được ủy quyền quản lý, sử dụng toàn bộ căn hộ 2502, tòa C, chung cư M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Ông T1 không biết việc Đ thuê căn hộ trên để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng bên trong lắp sim số 0865585995 thu giữ của Đỗ Văn T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, phía sau lưng điện thoại bị nứt vỡ, cũ, đã qua sử dụng, bên trong điện thoại lắp số thuê bao 09814136617 thu giữ của Phạm Kiều C. Xét thấy T và C chỉ là người sử dụng ma túy nên ngày 17/6/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã trao trả 02 chiếc điện thoại trên cho T và C là có cơ sở.

Đối với 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 (một) chiếc thẻ nhựa màu cam hình chữ nhật kích thước 5x10cm (loại thẻ gửi xe của chung cư M); 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước 2x3 cm. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm và rà soát vật chứng trên nhưng không tìm thấy nên không xem xét.

* Về xử lý vật chứng:

- 02 (hai) phong bì ký hiệu M1, M2, tại các mép dán đều có chữ ký của các đối tượng Nguyễn Nhật Đ, cán bộ Công an phường M- Đỗ Viết T3 và giám định viên Trần Huy V là chất cấm lưu hành; 01 (một) bật lửa ga màu xanh không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) đèn màu đen, không nhãn hiệu, có kích thước (15x15x7,5)cm; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh 128GB, lắp sim số 0902273176; 01 (một) chiếc loa Bluetooth màu đen nhãn hiệu Harman/kardon được bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, 128GB, lắp sim số 0961535350, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhật Đ phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Nhật Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2024.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) phong bì ký hiệu M1, M2, tại các mép dán đều có chữ ký của các đối tượng Nguyễn Nhật Đ, cán bộ C Đỗ Viết T và giám định viên Trần Huy V;

- 01 (một) chiếc bật lửa ga màu xanh.

Tịch thu sung công:

- 01 (một) chiếc đèn màu đen không nhãn hiệu, có kích thước (15x15x7,5)cm;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh 128Gb, lắp sim số: 0902273176;

- 01 (một) chiếc loa Bluetooth màu đen nhãn hiệu Harman/kardon.

Trả Nguyễn Nhật Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím 128Gb, có lắp sim số: 0961535350.

Các vật chứng nêu trên có tình trạng, đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận H, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Nhật Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Bộ phận thi hành án hình sự TAND quận Hà Đông;
- Lưu Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tiến Khoa